

Số: 2438/KL-UBND

Thạch Hà, ngày 30 tháng 11 năm 2018

**KẾT LUẬN THANH TRA**

**Việc chấp hành pháp luật trong việc quản lý, sử dụng ngân sách và các khoản đóng góp của cha, mẹ học sinh năm học 2016 - 2017 và 2017 - 2018 tại Trường THCS Hàm Nghi**

Thực hiện Quyết định số 5547/QĐ-UBND ngày 31/7/2018 của Chủ tịch UBND huyện Thạch Hà về thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật trong việc quản lý, sử dụng ngân sách và các khoản đóng góp của cha, mẹ học sinh tại trường THCS Hàm Nghi.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTT ngày 20/11/2018 của Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, Chủ tịch UBND huyện kết luận như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.**

Trường THCS Hàm Nghi được thành lập năm 2013, gồm 02 phân hiệu nằm trên địa bàn 2 xã Thạch Đài (Phân hiệu I – PH I) và xã Thạch Xuân (Phân hiệu II – PH II). Điều kiện cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác dạy và học; chất lượng giáo dục của nhà trường luôn nằm trong tốp đầu của huyện.

Trường có 50 giáo viên và nhân viên, trong đó: 03 cán bộ quản lý (01 Hiệu trưởng phụ trách chung, 02 Hiệu phó phụ trách 02 phân hiệu), 40 giáo viên trực tiếp đứng lớp, 02 phụ trách đội và 05 nhân viên hành chính; năm học 2017-2018 trường có 18 lớp, với 552 học sinh, trong đó: khối 6 có 05 lớp, với 158 học sinh; khối 7 có 04 lớp, với 135 học sinh; khối 8 có 05 lớp, với 127 học sinh; khối 9 có 04 lớp, với 132 học sinh.

**II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH.**

**1. Công tác quản lý ngân sách.**

**1.1. Nguồn ngân sách nhà nước cấp.**

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Năm 2016	Năm 2017	6 tháng năm 2018
1	Số dư năm trước chuyển sang	0	0	0
2	Kinh phí được duyệt cấp trong năm	5.297.867.000	5.726.874.000	6.296.347.000
3	Kinh phí được bổ sung trong năm	1.491.139.000	1.305.001.000	

- Đối với các khoản chi thường xuyên: Có một số chứng từ gốc kèm theo chưa đầy đủ, chặt chẽ như: Một số chứng từ mua sắm, sửa chữa thiết bị, sửa chữa các hạng mục nhỏ thiếu biên bản kiểm tra, biên bản bàn giao, người mua hàng không ký hóa đơn. Cụ thể: Phiếu chi 09, 54, 58, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 83, 84, 85, 108, 112, 114, 116, 128, 130, 136; chứng từ chuyển khoản 07, 11, 12, 32, 33, 56, 67, 78, 82 (năm 2016). Phiếu chi 01, 11, 17, 35, 37, 38, 72, 75, 78, 81; chứng từ chuyển khoản 01, 07, 12, 78, 79, 80, 82, 83, 86, 87, 94, 100, 101, 105, 107, 109, 113; ủy nhiệm chi 01, 02, 09, 13, 14, 17, 21, 22, 27 (năm 2017). Phiếu chi 26, 27; chứng từ chuyển khoản 39, 42, 44 (năm 2018).

- Trong thời kỳ thanh tra, Trường THCS Hàm Nghi sử dụng nguồn ngân sách để sửa chữa nhà học 02 tầng 08 phòng trường THCS Hàm Nghi (PH II), do Công ty CP Thương mại Quảng cáo và Tổ chức sự kiện 666 thi công với chi phí xây dựng được duyệt 853.739.000 đồng. Công trình đã được phòng Tài chính – Kế hoạch thẩm tra quyết toán, UBND huyện đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành với tổng giá trị 828.981.000 đồng; đã thanh toán 828.981.000 đồng.

Giá trị thanh tra xác định 822.592.000 đồng. Cắt giảm giá trị công trình 6.389.000 đồng, kiến nghị thu hồi về ngân sách huyện 6.389.000 đồng. (Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

### 1.3. Nguồn ngân sách cấp cho UBND xã xây dựng các công trình tại Trường THCS Hàm Nghi.

Trong thời kỳ thanh tra, UBND xã Thạch Đài làm chủ đầu tư công trình Sửa chữa trường THCS Hàm Nghi (PH I) sử dụng nguồn khắc phục bão lụt năm 2017 và nguồn ngân sách xã Thạch Đài, do Công ty Cổ phần Hồng Lai, xã Thạch Đài, huyện Thạch Hà thi công với giá trị xây dựng được duyệt 273.305.000 đồng; giá trị nghiệm thu 273.102.000 đồng, đã thanh toán 273.102.000 đồng.

Giá trị thanh tra xác định 266.063.000 đồng. Cắt giảm giá trị công trình 7.039.000 đồng, kiến nghị thu hồi về ngân sách huyện 7.039.000 đồng. (Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

## 2. Các khoản đóng góp của cha, mẹ học sinh.

### 2.1. Đối với các khoản thu bắt buộc trong trường học.

#### a. Học phí:

TT	Nội dung	ĐVT: Đồng	
		Năm học 2016 - 2017	Năm học 2017-2018
1	Dư năm học trước chuyển sang	28.235.000	0
2	Thu trong năm	148.165.000	179.122.500
3	Nộp KBNN	130.560.000	179.122.500

Trong điều kiện ngân sách nhà nước còn hạn hẹp chưa đáp ứng được nhu cầu nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy và học, trường đã huy động nguồn đóng góp của cha, mẹ học sinh theo tinh thần “xã hội hóa giáo dục” để tăng cường cơ sở vật chất trường học phục vụ thiết yếu cho giảng dạy và học tập.

Quy trình vận động: Đầu năm học, Nhà trường phối hợp với Ban đại diện cha, mẹ học sinh kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cần tu sửa, mua sắm trang, làm mới để có cơ sở xây dựng dự toán vận động đóng góp; lập tờ trình gửi Thường trực HĐND huyện, Phòng GD-ĐT và Thường trực HĐND 2 xã xin ý kiến. Sau khi có ý kiến bằng văn bản của Thường trực HĐND huyện (năm 2017-2018), phòng GD-ĐT và Thường trực HĐND 2 xã, nhà trường lập kế hoạch và dự trù kinh phí. Nhu cầu vận động dựa trên các hạng mục cơ sở vật chất cần sửa chữa, nâng cấp, xây dựng. Tổ chức họp phụ huynh thông qua để thảo luận công khai vận động. Tỷ lệ phụ huynh đồng ý và biểu quyết trên 70% tổng số phụ huynh tham gia họp, sau đó mới triển khai thu.

\* Kết quả thu:

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Năm học 2016-2017	Năm học 2017-2018
1	Dư năm học trước chuyển sang	57.740.000	0
2	Mức thu		
	Khối 6	830.000 đ/hs	800.000 đ/hs
	Khối 7,8,9	630.000 đ/hs	800.000 đ/hs
3	Thu trong năm	351.650.000	425.600.000
4	Nộp KBNN	354.390.000	425.600.000
5	Không nộp KBNN	55.000.000	0
6	Sử dụng	409.390.000	320.402.000
7	Dư cuối kỳ	0	105.198.000

\* Việc sử dụng:

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện
<b>I</b>	<b>Năm 2016-2017</b>	<b>415.520.000</b>	<b>409.390.000</b>
1	Làm phòng đọc mua thiết bị phòng tiếng Anh	27.000.000	25.910.000
2	Mua bàn ghế khối 6 (phân hiệu 2)	37.200.000	35.880.000
3	Sửa lại phòng máy tính, phô tô (2 phân hiệu)	24.000.000	23.810.000
4	Sửa chữa bàn ghế học sinh	24.720.000	24.720.000
5	Tu sửa nhà học 2 tầng 8 phòng (phân hiệu 2)	44.350.000	43.994.000
6	Quét vôi ve phòng truyền thống	5.100.000	5.810.000
7	Quét vôi ve phòng bộ môn	15.050.000	14.375.000

- Kiểm tra chi tiết việc sử dụng nguồn đóng góp của cha, mẹ học sinh tại trường THCS Hàm Nghi năm học 2016-2017 và 2017-2018, nhận thấy:

+ Hạng mục Mương thoát nước, sân thể dục, đường chạy thể dục trường tại PH II (sử dụng nguồn đóng góp của cha, mẹ học sinh năm học 2017-2018): giá trị hợp đồng 40.291.000 đồng, giá trị thanh toán 40.291.000 đồng. Đã thanh toán 40.291.000 đồng. Giá trị thanh tra xác định 37.915.000 đồng, cắt giảm 2.376.000 đồng.

+ Hạng mục làm ô kính thông gió nhà học 02 tầng 10 phòng tại PH I (sử dụng nguồn đóng góp của cha, mẹ học sinh năm 2017-2018): giá trị hợp đồng 18.240.000 đồng, đã thanh toán 18.240.000 đồng. Giá trị thanh tra xác định 15.960.000 đồng, cắt giảm 2.280.000 đồng.

**b. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.**

Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh do Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp tự bàn bạc, thỏa thuận đóng góp. Chỉ thu kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, không thu kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp. Mọi hoạt động ở các lớp do Hội trưởng hội phụ huynh các lớp nắm bắt và báo lên cho Ban đại diện cha mẹ học sinh trường. Mức thu năm học 2016-2017 và 2017-2018 là 100.000 đồng/người. Tổng số tiền thu được 108.800.000 đồng (năm học 2016-2017 thu được 53.700.000 đồng, năm học 2017-2018 thu được 55.100.000 đồng). Quỹ không huy động của những đối tượng là hộ nghèo và có hoàn cảnh khó khăn. Các lớp sử dụng quỹ để thăm hỏi, chúc mừng các ngày lễ lớn, tặng quà cho học sinh nghèo đón tết, tổ chức Trung thu cho các cháu, khen thưởng cho học sinh giỏi, nấu nước phục vụ họp phụ huynh....

**c. Tiền dạy thêm, học thêm.**

TT	Nội dung	ĐVT đồng	
		Năm học 2016-2017	Năm học 2017-2018
1	Dư năm học trước chuyển sang	0	0
2	Mức thu	15.000/hs/buổi	15.000/hs/buổi
3	Thu trong năm	297.678.000	409.130.000
	Nhập quỹ tiền mặt	297.678.000	409.130.000
	Nộp KBNN	297.678.000	409.130.000
	Không nộp KBNN	0	0
4	Sử dụng trong năm	297.678.000	409.130.000
	GV trực tiếp giảng dạy	255.678.000	327.304.000
	Chi trực hành chính (2 người)	4.000.000	3.000.000
	Chi cho cán bộ quản lý (3 người)	38.000.000	46.000.000
	Chi CSVC		32.826.000

- Năm học 2016-2017, trường vẫn còn tình trạng thu, chi không qua Kho bạc nhà nước cụ thể: tiền đóng góp xây dựng cơ sở vật chất 55.000.000 đồng; tiền học phí 45.840.000 đồng tiền học phí là trái với Điều 13, Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 – 2021.

- Nhà trường đã khảo sát để xây dựng dự toán các hạng mục cần thiết nâng cấp, sửa chữa và mua sắm trang thiết bị phục vụ dạy học. Cuối năm đã chủ động rà soát và đề nghị cho phép điều chỉnh hạng mục thực hiện cho sát thực tế. Tuy nhiên, nhà trường không công khai và quyết toán số kinh phí đã huy động và kết quả thực hiện trong cuộc họp Phụ huynh cuối năm để phụ huynh được biết.

- Theo Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế thì bảo hiểm y tế là hình thức bảo hiểm bắt buộc được áp dụng đối với các đối tượng để chăm sóc sức khỏe, không vì mục đích lợi nhuận. Tuy nhiên, ở trường THCS Hàm Nghi tỷ lệ học sinh tham gia BHYT chưa cao (đạt từ 90-91%).

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha, mẹ học sinh chưa thực hiện huy động theo quy định tại Điều 10 của Điều lệ Ban đại diện cha, mẹ học sinh Ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường chỉ huy động kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, không huy động kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp.

- Năng lực giám sát của chủ đầu tư các công trình còn hạn chế nên đã để xảy ra một số sai sót trong thi công và nghiệm thu công trình xây dựng cơ bản.

#### **IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ.**

##### **1. Đối với trường THCS Hàm Nghi.**

1.1. Thu hồi và nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện tại Kho bạc Nhà nước huyện Thạch Hà số tiền 6.389.000 đồng tại Công ty CP Thương Mại Quảng cáo và tổ chức sự kiện 666 thi công công trình Sửa chữa nhà học 02 tầng, 8 phòng trường THCS Hàm Nghi (Phân hiệu II).

1.2. Thu hồi và nộp vào tài khoản tiền gửi của trường tại Kho bạc Nhà nước huyện số tiền 4.656.000 đồng, xin ý kiến của cha, mẹ học sinh để sử dụng khoản tiền này đúng mục đích huy động, cụ thể:

- Tại ông Vũ Hồng Quang, xã Thạch Hương số tiền: 2.376.000 đồng;
- Tại Doanh nghiệp tư nhân. Bảng Tiên Vũ số tiền: 2.280.000 đồng;

1.3. Chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước:

**3.3. Phòng Nội vụ:** Tham mưu kiểm điểm và xử lý trách nhiệm tùy theo mức độ vi phạm của tổ chức, cá nhân theo quy định. Thời gian thực hiện: chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra.

**3.4. Thanh tra huyện.**

Giao Thanh tra huyện theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra của các đơn vị./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra tỉnh;
- TT HU, HĐND huyện;
- UBKT Huyện ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng: Nội vụ, TC-KH, GD-ĐT;
- Trường THCS Hàm Nghi;
- UBND các xã: Thạch Đài, Thạch Xuân;
- Lưu: VT, TTra.





PHỤ LỤC  
KẾT QUẢ THANH TRA CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Đơn vị thi công	Giá trị dự toán	Giá trị nghiệm thu, quyết toán	Giá trị đoàn thanh tra xác định	Chênh lệch giám	Số tiền đã thanh toán	Số tiền phải thu hồi	Ghi chú
1	Công trình Sửa chữa nhà học 02 tầng 08 phòng trường THCS Hàm Nghi (PH II)								
	Chi phí xây dựng	Công ty CP Thương mại Quảng cáo và Tổ chức sự kiện 666	853.739.000	828.981.000	822.592.000	6.389.000	828.981.000	6.389.000	Giảm trừ 18,81 m <sup>2</sup> diện tích phá vữa láng mái sân, giảm 40 m ống nhựa D=100mm
2	Công trình Sửa chữa trường THCS Hàm Nghi (PH I)								
	Chi phí xây dựng	Công ty Cổ phần Hồng Lai	273.305.000	273.102.000	266.063.000	7.039.000	273.102.000	7.039.000	Giảm trừ 15,7 m <sup>2</sup> mái tôn
3	Hạng mục Mương thoát nước, sân thể dục, đường chạy thể dục trường THCS Hàm Nghi (PH I)								
	Chi phí xây dựng	Ông Vũ Hồng Quang - xã Thạch Hương - huyện Thạch Hà	40.291.000	40.291.000	37.915.000	2.376.000	40.291.000	2.376.000	Tính lại khối lượng vật liệu theo định mức của nhà nước
4	Hạng mục Làm ô kính thông gió nhà học 02 tầng 10 phòng trường THCS Hàm Nghi (PH I)								
	Chi phí xây dựng	Doanh nghiệp Tư nhân Bàng Tiến Vũ	18.240.000	18.240.000	15.960.000	2.280.000	18.240.000	2.280.000	Giảm 2,4 m <sup>2</sup> diện tích ô kính thông gió
	TỔNG					18,084,000		18,084,000	

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

